

Số: 1799/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 06 tháng 07 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc  
thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện việc  
tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích.

**Điều 2.** Các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm:

1. Niêm yết tại nơi giải quyết thủ tục hành chính và công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị (nếu có) Danh mục thủ tục hành chính thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

2. Triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết

quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và văn bản hướng dẫn có liên quan.

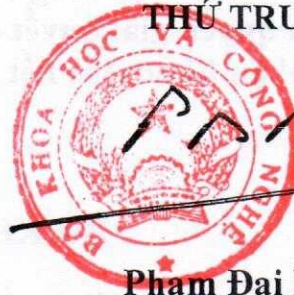
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Cục KSTTHC;
- Trung tâm Tin học (để cập nhật);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phạm Đại Dương**

## PHỤ LỤC

**Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích**

(Kèm theo Quyết định số 1799/QĐ-BKHCN ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
<b>I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>	
1	Thủ tục xác định phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ
2	Thủ tục thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
3	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
4	Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp
5	Thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp
6	Thủ tục cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ
8	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
9	Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
10	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam
11	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam
12	Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam
13	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam
14	Thủ tục đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài

15	Thủ tục đề nghị thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài
<b>II. LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG</b>	
16	Thủ tục đăng ký cơ sở pha chế xăng dầu
17	Thủ tục đăng ký lại cơ sở pha chế xăng dầu
18	Thủ tục điều chỉnh, bổ sung cơ sở pha chế xăng dầu
19	Trình tự, thủ tục công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp
20	Thủ tục công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp
21	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn
22	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn
23	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập
24	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập
25	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận
26	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận
27	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận và thẻ cho chuyên gia trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc
28	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước
29	Thủ tục đăng ký lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước

CA

30	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc
31	Thủ tục đăng ký cấp bổ sung thẻ chuyên gia tư vấn, thẻ chuyên gia đánh giá cho tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận
32	Thủ tục Chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng
33	Thủ tục đề nghị bãi bỏ hiệu lực của thông báo đình chỉ giấy chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng do vi phạm
34	Thủ tục chứng nhận lại, điều chỉnh nội dung của giấy chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng
35	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp nước ngoài
36	Thủ tục chỉ định lại, thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực được chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp nước ngoài
37	Thủ tục Chứng nhận chuẩn đo lường
38	Thủ tục Điều chỉnh nội dung của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường
39	Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường
40	Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường, cấp lại thẻ
41	Thủ tục đề nghị bãi bỏ hiệu lực của quyết định đình chỉ Quyết định chứng nhận chuẩn đo lường
42	Thủ tục đề nghị bãi bỏ hiệu lực của quyết định đình chỉ quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường
43	Thủ tục phê duyệt mẫu phương tiện đo
44	Thủ tục Điều chỉnh nội dung của quyết định phê duyệt mẫu phương tiện đo
45	Thủ tục Gia hạn hiệu lực của quyết định phê duyệt mẫu phương tiện đo
46	Thủ tục Chỉ định tổ chức thử nghiệm xác định hàm lượng vàng
47	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế khí
48	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế khí
49	Thủ tục cấp điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký cơ sở pha chế khí
50	Thủ tục phê duyệt chuẩn quốc gia
51	Thủ tục chỉ định tổ chức giữ chuẩn quốc gia

52	Thủ tục điều chỉnh nội dung của quyết định chỉ định tổ chức giữ chuẩn quốc gia, phê duyệt chuẩn quốc gia
53	Thủ tục đề nghị chỉ định lại tổ chức giữ chuẩn quốc gia
54	Thủ tục đăng ký tham dự, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia
55	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận phục vụ quản lý Nhà nước
56	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công nhận
57	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công nhận
58	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công nhận
59	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm
60	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm
61	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm
62	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định
63	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định
64	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định
65	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định
66	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định
67	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định
68	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận
69	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận
70	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận
71	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mũ bảo hiểm
72	Thủ tục điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mũ bảo hiểm
73	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mũ bảo hiểm
<b>III. LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN</b>	
74	Thủ tục cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

75	Thủ tục gia hạn giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử
76	Thủ tục sửa đổi giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử
77	Thủ tục cấp lại giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử
78	Thủ tục khai báo bổ sung thông tin sau khi cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử
79	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử
80	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử
81	Thủ tục công nhận chứng chỉ hoặc văn bằng tương đương để hành nghề dịch vụ ứng dụng năng lượng nguyên tử
82	Thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá an toàn bức xạ trong hoạt động thăm dò, khai thác quặng phóng xạ
83	Thủ tục khai báo chất phóng xạ
84	Thủ tục cấp giấy khai báo chất thải phóng xạ
85	Thủ tục khai báo thiết bị bức xạ (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
86	Thủ tục khai báo vật liệu hạt nhân nguồn
87	Thủ tục khai báo vật liệu hạt nhân
88	Thủ tục khai báo thiết bị hạt nhân
89	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (vận hành thiết bị chiếu xạ)
90	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị bức xạ, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
91	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng chất phóng xạ)
92	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sản xuất, chế biến chất phóng xạ)
93	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (lưu giữ chất phóng xạ)
94	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (tự xử lý, lưu giữ nguồn phóng xạ đã qua sử dụng)
95	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng tại kho lưu giữ chất thải phóng xạ quốc gia hoặc cơ sở làm dịch vụ xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng)

96	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (xuất khẩu chất phóng xạ).
97	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (xuất khẩu vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân)
98	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (nhập khẩu chất phóng xạ)
99	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (nhập khẩu vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân)
100	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đóng gói, vận chuyển chất phóng xạ, chất thải phóng xạ)
101	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đóng gói, vận chuyển vật liệu hạt nhân nguồn và vật liệu hạt nhân)
102	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (vận chuyển quá cảnh chất phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn và vật liệu hạt nhân)
103	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (xây dựng cơ sở bức xạ)
104	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ)
105	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ)
106	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (trừ thiết bị X quang chẩn đoán trong y tế)
107	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (trừ thiết bị X quang chẩn đoán trong y tế)
108	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
109	Thủ tục cấp đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (trừ dịch vụ kiểm tra thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
110	Thủ tục cấp đăng ký dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ
111	Thủ tục cấp sửa đổi đăng ký hoạt động dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ
112	Thủ tục cấp lại đăng ký hoạt động dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ
113	Thủ tục cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế, kỹ sư trưởng lò phản ứng hạt nhân, trưởng ca vận hành lò phản ứng hạt nhân, người quản lý nhiên liệu hạt nhân, nhân viên vận hành lò phản ứng hạt nhân)
114	Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (kỹ sư trưởng lò phản ứng hạt nhân, trưởng ca vận hành lò phản ứng hạt nhân, người quản lý nhiên liệu hạt nhân, nhân viên vận hành lò phản ứng hạt nhân)
115	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ
116	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ
117	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh



118	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc bức xạ sau: vận hành thiết bị chiếu xạ; sản xuất chất phóng xạ; chế biến chất phóng xạ; vận chuyển quá cảnh chất phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân)
119	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc bức xạ còn lại, trừ việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
120	Thủ tục công nhận áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn
121	Thủ tục công nhận hết trách nhiệm thực hiện quy định về kiểm soát hạt nhân
<b>IV. LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ</b>	
122	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp
123	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
124	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
125	Thủ tục ghi nhận Người đại diện sở hữu công nghiệp
126	Thủ tục ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
127	Thủ tục ghi nhận thay đổi về tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp/Người đại diện sở hữu công nghiệp
128	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp
129	Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp
130	Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp
131	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
132	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp



*Handwritten signature or initials.*